TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **22/**2025/HS-ST
Ngày: **26-8-2025**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Chiến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Việt Tím**

2. Ông **Phạm Văn Động**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Chi** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang* tham gia phiên tòa: Ông **Lê Anh Vũ** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2025/HSST-QĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Phạm Minh T , sinh ngày 29/10/1994, tại Tân Hiệp, Kiên Giang.

Nơi cư trú: ấp Đông Thọ, xã Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang. Nay là: ấp Đông Thọ, xã T , tỉnh An Giang. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12. Nghề nghiệp: Không. Con ông Phạm Thanh Sơn, sinh năm 1976 và bà Trần Thị Mỹ Dung, sinh năm 1974. Bị cáo là con duy nhất. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thị Yến O , không đăng ký kết hôn và có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Yến Vy, sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2025, đến ngày 14/02/2025 chuyển tạm giam đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Tân Hiệp – Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh An Giang *(bị cáo có mặt).*

** Người làm chứng:*

1. Nguyễn Tuấn T , sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang. Nay là ấp Đ , xã T , tỉnh An Giang.

2. Nguyễn Thị Yến O , sinh năm 1994 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Đ , xã T , huyện T, tỉnh Kiên Giang. Nay là ấp Đ, xã T , tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 02/02/2025, qua liên lạc Phạm Minh T đồng ý mua ma túy của Nhân (chưa rõ nhân thân) ở tỉnh Bình Dương với giá 12.000.000 đồng nhằm để sử dụng. Theo thỏa thuận, Nhân gửi ma túy xuống cho T bằng xe khách trước, khi nào có tiền T sẽ gửi cho Nhân sau. Đến khoảng 22 giờ ngày 06/02/2025, T nhận được ma túy từ một xe khách giường nằm không rõ biển kiểm soát tại đoạn Quốc lộ 80, thuộc xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang. Sau khi có ma túy, T đem ma túy về nhà chia ra 02 bịch nylon nhỏ để sử dụng, số ma túy còn lại đựng trong 05 bịch nylon cất giấu phía sau tủ thờ. Khoảng 10 giờ ngày 07/02/2025, Nguyễn Thị Yến O chở con chung với T là Phạm Nguyễn Yến V, Nguyễn Tuấn T cũng là bạn bè ngoài xã hội với T đến nhà chơi.

Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 07/02/2025, Công an xã T phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Phạm Minh T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý tại số nhà 45/1, tổ 10, ấp Đ, xã T thu giữ trên bàn bên trong nhà bếp của T 01 bịch nylon trong suốt được hàn kín kích thước 3,5 cm x 2,2 cm bên trong có nhiều hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là chất ma tuý; Tiền Việt Nam: 287.000 đồng. Tiến hành khám xét tại chỗ ở tiếp tục thu giữ 01 điện thoại di động (ĐTDĐ) nhãn hiệu Samsung Galaxy A03S màu đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO A12 màu xanh đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro; Tiền Việt Nam 2.233.000 đồng; 01 bình nhựa màu đen có gắn ống hút nhựa và nỏ thủy tinh; 01 nỏ thủy tinh, bên trong nỏ có chứa chất kết dính màu nâu nghi là ma túy; 01 cây kéo bằng kim loại; 08 bịch nylon, trong đó có 06 bịch nylon được hàn kín bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn phát hiện trong túi quần của Nguyễn Tuấn T đang mặc 01 bịch nylon chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy, Phạm Minh T , Nguyễn Tuấn T , Nguyễn Thị Yến O đều dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

* Tại Kết luận giám định số 178/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

- Mẫu 01: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4900 gam.

- Mẫu 02: Túi niêm phong có mã số PS3 2132406, bên trong gồm:

+ Chất kết dính màu nâu chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1511 gam.

+ Các hạt tinh thể, không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,4729 gam.

- Mẫu 03: Các hạt tinh thể, không đồng nhất chứa trong 01 túi nylon niêm phong bằng giấy màu nâu có mã số PS3 2132407 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 33,0195 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

*** Cáo trạng số** 02/CT-VKSKV3 ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên xử bị cáo Phạm Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

* Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án từ 11 năm đến 12 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 07/02/2025.

** Việc thu giữ, xử lý vật chứng:*

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4693 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 01.

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 02. Bên trong gồm: Bao gói, vật đựng mẫu (nỏ thủy tinh dài 6,7cm) và: Chất kết dính màu nâu còn lại có khối lượng là 0,0985 gam, được đựng trong một bịch nylon; Các hạt tinh thể còn lại có khối lượng là 0,4497 gam được đựng trong một bịch nylon.

- Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 32,6146 gam, được đựng trong năm bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 03.

- 01 bình nhựa có nắp màu đen phía trên có gắn một ống hút nhựa dài 33cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm.

- 01 nỏ thủy tinh dài 6,4cm.

- 01 hộp giấy kích thước 9,3cm x 7,4cm x 14cm. Các vật chứng trên đề nghị tịch thu tiêu huỷ.

* 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro màu vàng, số IMEI 1: 867630050517289; IMEI 2: 867630050517297 bị bể màn hình và ốp lưng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh đen, số IMEI 1: 865194053503319, IMEI 2:865194053503301, đã qua sử dụng. *Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Thị Yến O các đồ vật trên vì không liên quan đến hành vi phạm tội.*

* 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03S, màu đen số IMEI1: 357774830458682, số IMEI 2: 359673480458687, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam: 2.520.000 đồng, gồm 287.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 2.233.000 đồng thu giữ khi khám xét. *Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Phạm Minh T các đồ vật trên vì không liên quan đến hành vi phạm tội.*

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình và hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hiệp (từ ngày 01/3/2025 là cơ quan cảnh sát Điều tra, Công an tỉnh Kiên Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 15 giờ 40 phút, ngày 07/02/2025, tại nhà của bị cáo Phạm Minh T tại số 45/1, tổ 10, ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (nay thuộc xã T , tỉnh An Giang), Công an xã T phối hợp cùng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt

quả tang bị cáo Phạm Minh T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ ma tuý qua giám định là loại Methamphetamine, tổng khối lượng là 34,1335 gam. Nguồn ma túy trên bị cáo Phạm Minh T mua của một người tên Nhân chưa rõ lai lịch với giá 12.000.000 đồng nhằm mục đích để sử dụng.

Theo kết luận giám định số 178/KL-KTHS ngày 14/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon và 2 túi niêm phong có mã số PS3 2132406 và PS3 2132407 được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 34,1335 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm: ...

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam; ..."

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Dù không nhằm mục đích vụ lợi, nhưng vì muốn được thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp pháp luật và hậu quả mua ma túy về tàng trữ sử dụng một cách trái pháp luật.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

5.1 Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Lương Minh Nguyên và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (trước ngày 01/7/2025) gồm:

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4693 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 01.

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 02. Bên trong gồm: Bao gói, vật đựng mẫu (nỏ thủy tinh dài 6,7cm) và: Chất kết dính màu nâu còn lại có khối lượng là 0,0985 gam, được đựng trong một bịch nylon; Các hạt tinh thể còn lại có khối lượng là 0,4497 gam được đựng trong một bịch nylon.

- Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 32,6146 gam, được đựng trong năm bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 03.

- 01 bình nhựa có nắp màu đen phía trên có gắn một ống hút nhựa dài 33cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm.

- 01 nỏ thủy tinh dài 6,4cm.

- 01 hộp giấy kích thước 9,3cm x 7,4cm x 14cm; do các vật chứng là vật cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng.

5.2 Bị cáo Phạm Minh T khai nhận có sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma tuý nhưng bị cáo không nhớ số điện thoại và chiếc điện thoại dùng để liên lạc mua ma tuý đã bị mất vào ngày 06/02/2025. Kết quả kiểm tra các điện thoại di động bị thu giữ đều không gắn sim, không có tin nhắn và cuộc gọi đến và đi, nên Cơ quan tiến hành tố tụng không tiến hành thu giữ được.

5.3 Ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang (nay là Công an tỉnh An Giang) đã trả lại vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội cho Nguyễn Thị Yến O gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 10 Pro, màu vàng, số IMEI 1: 867630050517289; IMEI 2: 867630050517297 bị bể màn hình và ốp lưng, đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A12, màu xanh đen, số IMEI 1: 865194053503319, IMEI 2:865194053503301, đã qua sử dụng; và trả lại cho bị cáo Phạm Minh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Galaxy A03S, màu đen số IMEI1: 357774830458682, số IMEI 2: 359673480458687, đã qua sử dụng và Tiền Việt Nam: 2.520.000 đồng, gồm 287.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang và 2.233.000 đồng thu giữ khi khám xét. Theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số C225 ngày 30/5/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kiên Giang.

[6] Đối với người tên Nhân không xác định được nhân thân, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị Yến O có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng), là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ 01 bình nhựa và 02 nỏ thủy tinh của bị cáo Phạm Minh T chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên không xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của Nguyễn Tuấn T , chỉ có lời khai của Nguyễn Tuấn T khai nhận số ma tuý do bị cáo T bán, nhưng chưa có đủ căn cứ để xác định bị cáo T bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Tuấn T nên không xử lý bị cáo T về tội mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành khởi tố Nguyễn Tuấn T trong vụ án khác theo Quyết định khởi tố bị can số 12 ngày 14/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, và đã được Toà án nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm theo bản án số 04/2025/HS-ST ngày 28/7/2025.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Minh T 11 (mười một) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 07/02/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Lương Minh Nguyên và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang (trước ngày 01/7/2025) gồm:

- Mẫu 01: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,4693 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 01.

- Mẫu 02: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 02. Bên trong gồm: Bao gói, vật đựng mẫu (nỏ thủy tinh dài 6,7cm) và: Chất kết dính màu nâu còn lại có khối lượng là 0,0985 gam, được đựng trong một bịch nylon; Các hạt tinh thể còn lại có khối lượng là 0,4497 gam được đựng trong một bịch nylon.

- Mẫu 03: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 32,6146 gam, được đựng trong năm bịch nylon và bao gói, vật đựng mẫu được niêm phong trong 01 phong bì có ký hiệu vụ số 184/2025 Mẫu 03.

- 01 bình nhựa có nắp màu đen phía trên có gắn một ống hút nhựa dài 33cm.

- 01 cây kéo bằng kim loại dài 10cm.

- 01 nỏ thủy tinh dài 6,4cm.

- 01 hộp giấy kích thước 9,3cm x 7,4cm x 14cm.

Các vật chứng trên hiện Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - An Giang đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 02/QĐ-VKSKV3 ngày 17/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, tỉnh An Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Minh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND khu vực 3 – An Giang;
- Phòng THADS khu vực 3 – An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Phân trại tạm giam khu vực Tân Hiệp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Chiến